

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Yêu cầu Báo giá**  
**Gói thầu mua sắm phụ tùng điện cho máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A**  
**và máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MỘT THÀNH VIÊN**

Căn cứ Quyết định số 3254/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thành Công ty TNHH Một thành viên, hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con;

Căn cứ Quyết định số 2872/QĐ – UBND ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-HĐTV ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-HĐTV ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên về việc ban hành Quy chế về lựa chọn nhà thầu đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất, kinh doanh của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-CNS ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc phân công công tác Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 127/UQ-CNS ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-CNS ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm phụ tùng điện cho máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A và máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte;

Theo đề nghị của Phòng Kỹ thuật - An toàn lao động tại Tờ trình số 409/TTr-KTAT ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc phê duyệt Yêu cầu Báo giá Gói thầu mua sắm phụ tùng điện cho máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A và máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte.



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Yêu cầu báo giá Gói thầu “mua sắm phụ tùng điện cho máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A và máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte” như hồ sơ đính kèm.

**Điều 2.** Phòng Kỹ thuật - An toàn lao động, các Phòng, Ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. / *Uy*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT.HĐTV (để báo cáo);
- TGD (để báo cáo);
- BAKS, KTNB (để biết);
- Lưu: VPCQ, KTAT. *uy*

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHỞ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Huỳnh Phương**

# BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu: Mua sắm phụ tùng điện cho máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A  
và máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte

Gói thầu số: 01

Dự toán mua sắm: 404.141.400 đồng.

Phát hành ngày: 04 / 6 /2026.

Ban hành kèm theo Quyết định số: 386 /QĐ-CNS ngày 04 tháng 6 năm 2026.

PHÒNG KỸ THUẬT – AN TOÀN LAO ĐỘNG



Nguyễn Việt Hà

366  
CỘNG  
HỢP  
HỘI  
THÀNH  
TP.



## Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

### Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên
2. Tên đơn vị mua sắm là: Phòng Kỹ thuật – An toàn lao động
3. Đơn vị mua sắm mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh rút gọn (nộp báo giá) gói thầu mua sắm phụ tùng điện cho máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A và máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

### Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có ngành nghề phù hợp với lĩnh vực dự thầu, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp và các giấy phép để thực hiện gói thầu (nếu có);
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
5. Hồ sơ năng lực.

### Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 03a, Mẫu số 03a(1) Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

#### **Mục 4. Thành phần báo giá**

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu giá theo Mẫu số 03a, Mẫu số 03a(1) Chương III;

#### **Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá**

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 60 ngày làm việc, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

#### **Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá**

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc thư điện tử về địa chỉ:

- Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về:

Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên

Địa chỉ: 58-60 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM

Người nhận: Ông Nguyễn Phương Dũng – Phòng Kỹ thuật – An toàn lao động Tổng Công ty.

- Nộp qua thư điện tử về các địa chỉ email sau:

Email: [dungnp@cns.com.vn](mailto:dungnp@cns.com.vn) (Ông Nguyễn Phương Dũng, Phòng Kỹ thuật – An toàn lao động Tổng Công ty) và c/c email: [hanv@cns.com.vn](mailto:hanv@cns.com.vn) (Ông Nguyễn Việt Hà, Phòng Kỹ thuật – An toàn lao động Tổng Công ty).

- Thời gian nộp hồ sơ không muộn hơn **14 ngày làm việc** kể từ ngày phát hành yêu cầu báo giá. Các báo giá được gửi đến Đơn vị mua sắm sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Đơn vị mua sắm chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, Đơn vị mua sắm lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Đơn vị mua sắm so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, Đơn vị mua sắm có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

#### **Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu**

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

#### **Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu**

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo

thư điện tử về địa chỉ email của các đơn vị tham gia chào giá và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên (<https://www.cns.com.vn>).

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, Đơn vị mua sắm sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

**Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng:** Không yêu cầu.

**Mục 10. Giải quyết kiến nghị**

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.



## Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

### 1. Đối với gói thầu mua sắm hàng hoá

**Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp hàng hoá**

Nhà thầu phải cung cấp hàng hoá theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng 10 tuần (không bao gồm thời gian nghỉ lễ, tết) kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (bao gồm thời gian giao hàng tại Nhà máy Thuốc lá Bến Thành Craven “A”, nghiệm thu, và hỗ trợ kỹ thuật).

Stt	Danh mục hàng hóa	Mã số	Nhãn hiệu/ xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Bảo hành
<b>I. Máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A</b>						
1	AC contactor (K6)	LC1-D1210FC5 /LC1D12F7	Schneider/ Indonesia/ France	Cái	2	12 tháng
2	Card Digital Input Siemens (HA18)	6ES7 321 - 1BH02 - 0AA0	Siemens/ Germany	Cái	1	12 tháng
3	Card Digital Output Siemens (HA20)	6ES7 322- 1HF01- 0AA0	Siemens/ Germany	Cái	2	12 tháng
4	Card Digital Output Siemens (A8)	6ES7 322- 1HH00 - 0AA0	Siemens/ Germany	Cái	1	12 tháng
5	Card Counter module Siemens FM350 (A3)	FM350 350- 1AH02- 0AE0	Siemens/ Germany	Cái	1	12 tháng
6	Card Analog Input Siemens (A4)	SM331 331- 7PF00- 0AB0	Siemens/ Germany	Cái	1	12 tháng
<b>II. Máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte</b>						
1	Rơ le/ Safety Relay (1K2)	PNOZ S5 (ID: 750105)	Pilz/ China	Cái	5	12 tháng
2	Công tắc/Relay (2K2)	G2R-2-SND (S)	Omron/ Malaysia	Cái	10	12 tháng
3	Công tắc/Switch Magnetic (3S2/5S6/...)	PSEN ma1 1.1p-12 (ID: 506410)/ PSEN 1.1- 10 (ID: 514110)	Pilz/ China	Cái	3	12 tháng

4	Cảm biến quang/ Proximity Switch Photoelectric (5B5)	GTB6-P4211	Sick/ Malaysia	Cái	5	12 tháng
5	Rơ le/Solid State Relay (1U10/1U11/...)	RGC1A60D 20 KKEC	Carlo gavazzi / China	Cái	2	12 tháng
6	Biến tần Lenze 9400/9400 Servo Drive 5.5kW (1U3)	Type: E94ASHE0 134	Lenze/ Germany	Cái	1	12 tháng
7	Biến tần Lenze 8400/8400 Stateline Inverter 0.55kW (2U2/ 2U3/...)	Type: E84AVSCE 5512 SB0	Lenze/ Germany	Cái	1	12 tháng
8	Biến tần Lenze 8400/8400 Stateline Inverter 1.1kW (2U4/ 2U5/...)	Type: E84AVSCE 1122 SB0	Lenze/ Germany	Cái	1	12 tháng
9	PS 307/2A/24VDC (G2 of MTF3) (307-1BA01- 0AA0)	6ES7307- 1BA01- 0AA0	Siemens/ Romania	Cái	1	12 tháng
10	CPU314C-2 DP of MTF3 (314- 6CH04-0AB0)	314-6CH04- 0AB0/Model: 6ES7314- 6CH04- 0AB0	Siemens/ Germany	Cái	1	12 tháng
11	Biến tần Lenze 8200/Inverter (U1/U2/...) MTF3	E82EV371_ 2C	Lenze/ France	Cái	1	12 tháng
12	Power Supply (G1) MTF3	S8VK- G12024	Omron/ Indonesia	Cái	1	12 tháng

1  
 2  
 3  
 4  
 5  
 6  
 7  
 8  
 9  
 10  
 11  
 12  
 13  
 14  
 15  
 16  
 17  
 18  
 19  
 20  
 21  
 22  
 23  
 24  
 25  
 26  
 27  
 28  
 29  
 30  
 31  
 32  
 33  
 34  
 35  
 36  
 37  
 38  
 39  
 40  
 41  
 42  
 43  
 44  
 45  
 46  
 47  
 48  
 49  
 50  
 51  
 52  
 53  
 54  
 55  
 56  
 57  
 58  
 59  
 60  
 61  
 62  
 63  
 64  
 65  
 66  
 67  
 68  
 69  
 70  
 71  
 72  
 73  
 74  
 75  
 76  
 77  
 78  
 79  
 80  
 81  
 82  
 83  
 84  
 85  
 86  
 87  
 88  
 89  
 90  
 91  
 92  
 93  
 94  
 95  
 96  
 97  
 98  
 99  
 100

**Chương III. BIỂU MẪU****Mẫu số 01****ĐƠN CHÀO HÀNG**Ngày: \_\_\_\_\_ [*Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng*]Tên gói thầu: \_\_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng*]Tên dự án: \_\_\_\_\_ [*Ghi tên dự án*]Kính gửi: [*Điền tên đầy đủ của Đơn vị mua sắm*]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_\_ [*Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền*] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu*].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [*Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu*].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO**

Stt	Danh mục hàng hóa	Giá chào
1	Máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A	
2	Máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte	
<b>Tổng cộng giá chào</b> (Kết chuyển sang đơn chào hàng)		

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 03a(1)

**BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HOÁ**

1	2	2	3	4	5	6
Stt	Danh mục hàng hóa	Mã số	Nhãn hiệu/ xuất xứ	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
<b>I. Máy sản xuất cây đầu lọc ZL22A</b>						
1	AC contactor (K6)	LC1-D1210FC5 /LC1D12F7	Schneider/ Indonesia/ France	Cái		
2	Card Digital Input Siemens (HA18)	6ES7 321 - 1BH02 - 0AA0	Siemens/ Germany	Cái		
3	Card Digital Output Siemens (HA20)	6ES7 322- 1HF01- 0AA0	Siemens/ Germany	Cái		
4	Card Digital Output Siemens (A8)	6ES7 322- 1HH00 - 0AA0	Siemens/ Germany	Cái		
5	Card Couter module Siemens FM350 (A3)	FM350 350- 1AH02- 0AE0	Siemens/ Germany	Cái		
6	Card Analog Input Siemens (A4)	SM331 331- 7PF00- 0AB0	Siemens/ Germany	Cái		
<b>II. Máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte</b>						
1	Rơ le/ Safety Relay (1K2)	PNOZ S5 (ID: 750105)	Pilz/ China	Cái		

2	Công tắc/Relay (2K2)	G2R-2-SND (S)	Omron/ Malaysia	Cái		
3	Công tắc/Switch Magnetic (3S2/5S6/...)	PSEN ma1 1.1p-12 (ID: 506410)/ PSEN 1.1-10 (ID: 514110)	Pilz/ China	Cái		
4	Cảm biến quang/ Proximity Switch Photoelectric (5B5)	GTB6-P4211	Sick/ Malaysia	Cái		
5	Rơ le/Solid State Relay (1U10/1U11/...)	RGC1A60D 20 KKEC	Carlo gavazzi / China	Cái		
6	Biến tần Lenze 9400/9400 Servo Drive 5.5kW (1U3)	Type: E94ASHE0 134	Lenze/ Germany	Cái		
7	Biến tần Lenze 8400/8400 Stateline Inverter 0.55kW (2U2/ 2U3/...)	Type: E84AVSCE 5512 SB0	Lenze/ Germany	Cái		
8	Biến tần Lenze 8400/8400 Stateline Inverter 1.1kW (2U4/ 2U5/...)	Type: E84AVSCE 1122 SB0	Lenze/ Germany	Cái		
9	PS 307/2A/24VDC (G2 of MTF3) (307-1BA01-0AA0)	6ES7307-1BA01-0AA0	Siemens/ Romania	Cái		
10	CPU314C-2 DP of MTF3 (314-6CH04-0AB0)	314-6CH04-0AB0/Model: 6ES7314-6CH04-0AB0	Siemens/ Germany	Cái		
11	Biến tần Lenze 8200/Inverter (U1/U2/...) MTF3	E82EV371_2C	Lenze/ France	Cái		

12	Power Supply (G1) MTF3	S8VK- G12024	Omron/ Indonesia	Cái		
----	---------------------------	-----------------	---------------------	-----	--	--

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (3), (4) Đơn vị mua sắm ghi phù hợp với Danh mục hàng hóa quy định tại Chương II – Phạm vi, yêu cầu của gói thầu.

Các cột (5), (6) do nhà thầu chào.

Đơn giá tại cột (5) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp dịch vụ theo yêu cầu của Đơn vị mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có).

ÓC  
ÔNG  
ỆP S  
ỀM H  
INH  
HỒ

**Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA**

Số: /2026/HĐMB/TH - CNS

- Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên;

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, tại Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên, các bên gồm có:

***BÊN BÁN:***

- Địa chỉ trụ sở:
- Mã số thuế:
- Điện thoại:
- Số tài khoản:
- Đại diện theo pháp luật: Ông/Bà Chức vụ:

***BÊN MUA: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN - TNHH MỘT THÀNH VIÊN***

- Địa chỉ trụ sở: 58-60 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Mã số thuế: 0300713668 (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 8 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 8 tháng 11 năm 2021).

- Điện thoại: 028 3825 5999 Fax: 028 3825 5858
- Email: cns@cns.com.vn
- Số tài khoản: 0601 4930 7441 tại Ngân hàng: Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) - Chi nhánh Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện: Ông/Bà
- Chức vụ:

Hai Bên thống nhất ký kết, thực hiện Hợp đồng mua bán hàng hóa (sau đây gọi là “Hợp đồng”) với các điều khoản cụ thể như sau:

**ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG - ĐƠN GIÁ - GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**

Bên Bán đồng ý bán và Bên Mua đồng ý mua hàng hóa với số lượng và giá cả như sau:

1. Tên hàng hoá, số lượng, nhãn hiệu, đơn giá:

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách.	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)

2. Chất lượng hàng hóa: Mới 100%, đóng gói theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

3. Chi phí vận chuyển và các chi phí khác: Giá trị Hợp đồng nêu tại khoản 1 điều này đã bao gồm chi phí giao hàng đến địa điểm giao hàng.

4. Điều chỉnh đơn giá: Đơn giá hàng hóa nêu tại khoản 1 điều này không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng.

5. Tổng Giá trị Hợp đồng: ... (đã bao gồm thuế GTGT), thuế GTGT này sẽ thay đổi căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành tại thời điểm xuất hóa đơn (Bằng chữ: ...).

## ĐIỀU 2. THỜI GIAN-ĐỊA ĐIỂM-CÁCH THỨC GIAO/NHẬN HÀNG HÓA

1. Thời gian - Địa điểm giao/nhận hàng hóa:

a) Thời gian giao hàng:

b) Địa điểm giao hàng: Nhà máy Thuốc lá Bến Thành Craven “A”; Địa chỉ: Lô D11/II-D18/II, đường số 5, Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Xếp dỡ hàng hóa: Mỗi bên tự xếp dỡ hàng hóa tại nơi giao/nhận hàng hóa.

2. Cách thức giao nhận hàng hóa:

a) Trước khi giao hàng, người giao hàng của Bên Bán phải cung cấp cho Bên Mua các giấy tờ sau: Danh mục hàng hóa cần giao, Giấy tờ tùy thân người giao (Thông tin căn cước công dân: họ tên người giao, số CCCD, ngày cấp, nơi cấp)

b) Khi nhận hàng, Bên Mua (đại diện là Nhà máy Thuốc lá Bến Thành Craven “A” thuộc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH một thành viên) có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa tại chỗ và ký biên bản giao nhận khi hàng hóa đúng như thỏa thuận tại Điều 1 Hợp đồng.

c) Biên bản nghiệm thu: Sau khi Bên Bán đã giao đủ số lượng, quy cách đúng như thỏa thuận tại Điều 1 Hợp đồng cho Bên Mua, hai Bên ký Biên bản nghiệm thu; đại diện của Bên Mua tham gia là Phòng Kỹ thuật – An toàn lao động và Nhà máy Thuốc lá Bến Thành Craven “A”; đại diện Bên Bán là: ...

d) Trường hợp Bên Mua phát hiện hàng hóa không đủ số lượng hoặc không đúng thỏa thuận tại Điều 1 Hợp đồng, hai Bên ghi nhận sự việc này vào Biên bản giao nhận hàng hóa; trong đó thể hiện hàng hóa giao không đúng thỏa thuận tại Điều 1 Hợp đồng. Trong trường hợp này Bên Bán chịu toàn bộ trách nhiệm đối với vi phạm do giao hàng hóa không đúng thỏa thuận.

### **ĐIỀU 3. THANH TOÁN**

1. Thời hạn thanh toán: Bên Mua thanh toán cho Bên Bán tổng giá trị Hợp đồng là ... *(Bằng chữ:)* đã bao gồm thuế GTGT trong thời hạn 30 *(ba mươi)* ngày làm việc kể từ ngày Bên Bán đã gửi đầy đủ hồ sơ thanh toán cho Bên Mua.

2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

3. Hồ sơ thanh toán bao gồm các loại giấy tờ, tài liệu sau:

a) Biên bản nghiệm thu;

b) Hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ cho toàn bộ giá trị Hợp đồng;

c) Giấy đề nghị thanh toán chuyển khoản ghi đầy đủ thông tin tài khoản.

### **ĐIỀU 4. BẢO HÀNH**

1. Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày hai Bên ký Biên bản nghiệm thu.

2. Bên Bán chỉ bảo hành đối với các hạng mục dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, thay thế và cài đặt phần mềm điều khiển cho bộ bơm keo nóng của máy sản xuất cây đầu lọc Molins Forte và các vật tư, thiết bị do Bên Bán cung cấp tại khoản 1 Điều 1;

3. Bên Bán không bảo hành đối với trường hợp các dịch vụ, vật tư, thiết bị hư hỏng do lỗi của Bên Mua như vận hành không đúng theo hướng dẫn của Bên Bán;

4. Trong thời gian bảo hành: Nếu Bên Mua phát hiện các dịch vụ, vật tư, thiết bị mà Bên Bán cung cấp trong Hợp đồng này có hư hỏng thì Bên Mua có quyền yêu cầu Bên Bán sửa chữa mà không phải trả tiền. Bên Bán phải có mặt xử lý sự cố trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ khi nhận được thông báo của Bên Mua;

5. Điều khoản này vẫn còn giá trị sau khi ký Biên bản thanh lý Hợp đồng, chỉ hết giá trị khi hết thời hạn bảo hành.

### **ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN BÁN**

1. Quyền của Bên Bán:

a) Được yêu cầu Bên Mua thanh toán tiền mua hàng hóa đầy đủ và đúng hạn theo Điều 3 Hợp đồng;

b) Được yêu cầu Bên Mua bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định pháp luật;

c) Được hưởng số tiền phạt do Bên Mua vi phạm theo thỏa thuận tại Điều 7 Hợp đồng.

2. Nghĩa vụ của Bên Bán:

a) Xuất hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ cho Bên Mua khi giao hàng hóa;

- b) Cung cấp hồ sơ chứng từ liên quan cho bên mua;
- c) Chịu các rủi ro liên quan đến hàng hóa trước thời điểm chuyển giao hàng cho Bên Mua;
- d) Cam kết hàng hóa cung cấp cho Bên Mua là hàng hóa hợp pháp và thuộc sở hữu của Bên Bán;
- đ) Giao hàng hóa đúng số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng, quy cách đóng gói theo Điều 1 Hợp đồng;
- e) Chủ động sắp xếp phương tiện vận chuyển và bảo đảm giao hàng hóa đúng thời hạn, địa điểm theo Điều 2 Hợp đồng, trừ trường hợp Bên Mua thông báo thay đổi;
- g) Cử nhân sự bảo đảm về năng lực, trình độ, kinh nghiệm để thực hiện nghĩa vụ của Bên Bán tại địa điểm của Bên Mua; đồng thời trong quá trình thực hiện nghĩa vụ của Bên Bán, nhân sự này phải chấp hành đúng các quy định về công tác an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường của Bên Mua;
- h) Chịu trách nhiệm về khiếm khuyết của hàng hóa trong trường hợp sau:
- Khiếm khuyết hàng hóa phát sinh sau thời điểm chuyển rủi ro nếu khiếm khuyết đó do Bên Bán vi phạm Hợp đồng;
  - Khiếm khuyết hàng hoá không thể phát hiện được trong quá trình kiểm tra tại chỗ bằng biện pháp thông thường.
- i) Giao đầy đủ hồ sơ thanh toán cho Bên Mua khi giao hàng hóa. Trường hợp hồ sơ thiếu sót, Bên Bán có trách nhiệm khắc phục, bổ sung trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc;
- k) Bồi thường thiệt hại cho Bên Mua theo quy định pháp luật;
- l) Chịu phạt vi phạm về giao hàng theo Điều 7 Hợp đồng;
- m) Bảo mật thông tin và hồ sơ do Bên Mua cung cấp trước, trong và sau khi thực hiện Hợp đồng. Nếu Bên Mua phát hiện Bên Bán làm lộ thông tin, hồ sơ cho Bên thứ ba thì Bên Mua có quyền yêu cầu Bên Bán bồi thường và chấm dứt Hợp đồng.

## **ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA**

### **1. Quyền của Bên Mua:**

- a) Được yêu cầu Bên Bán giao hàng hóa đúng số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng theo Điều 1 Hợp đồng và đúng thời hạn, địa điểm theo Điều 2 Hợp đồng;
- b) Được yêu cầu Bên Bán giao đầy đủ hồ sơ thanh toán cho Bên Mua khi giao hàng hóa; khắc phục, nộp bổ sung trong trường hợp hồ sơ thiếu sót;
- c) Được tiến hành kiểm tra hàng hóa trước khi nhận hàng;
- d) Từ chối nhận hàng hóa nếu hàng hoá không phù hợp theo Điều 1 Hợp đồng;

đ) Được yêu cầu Bên Bán hướng dẫn sử dụng hàng hoá (nếu Bên Mua có yêu cầu);

g) Được yêu cầu Bên Bán bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định pháp luật;

h) Được hưởng số tiền phạt do Bên Bán vi phạm theo thỏa thuận tại Điều 7 Hợp đồng;

i) Được quyền tạm ngừng thanh toán nếu Bên Bán vi phạm nghĩa vụ liên quan đến cung cấp hàng hóa không đảm bảo theo thỏa thuận tại Điều 1 và Điều 2 Hợp đồng hoặc Bên Bán cung cấp không đầy đủ các loại giấy tờ, tài liệu liên quan đến hàng hóa cho đến khi Bên Bán khắc phục xong các vi phạm này.

2. Nghĩa vụ của Bên Mua:

a) Thanh toán tiền mua hàng hóa đầy đủ và đúng hạn cho Bên Bán theo Điều 3 Hợp đồng;

b) Cử nhân sự kiểm tra, tiếp nhận hàng hóa;

c) Thông báo cho Bên Bán trong trường hợp thay đổi thời hạn giao, địa điểm giao hàng hóa theo Điều 2 Hợp đồng;

d) Chịu phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại cho Bên Bán theo thỏa thuận tại Điều 6 Hợp đồng.

## **ĐIỀU 7. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI - PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

1. Khi một bên thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này mà gây thiệt hại (bao gồm cả thiệt hại trực tiếp và thiệt hại gián tiếp) cho bên kia thì bên gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi thường.

2. Trường hợp Bên Mua thanh toán không đúng hạn như quy định tại Điều 3 Hợp đồng này, Bên Mua sẽ bị phạt với mức phạt theo lãi suất quá hạn do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) công bố tại thời điểm vi phạm tính trên số tiền và số ngày chậm thanh toán nhưng tổng mức phạt không quá 8% giá trị chậm thanh toán.

3. Trường hợp Bên Bán giao hàng trễ so với thời hạn quy định tại Điều 2 Hợp đồng này, Bên Bán sẽ bị phạt với mức phạt theo lãi suất quá hạn do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) công bố tại thời điểm vi phạm tính trên giá trị hàng hóa giao chậm và số ngày giao trễ hạn nhưng tổng mức phạt không quá 8% giá trị hàng hóa giao chậm.

4. Phạt vi phạm 8% tổng giá trị Hợp đồng áp dụng cho các trường hợp sau:

a) Khi một bên thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng;

b) Khi một bên tự ý chấm dứt Hợp đồng đã có hiệu lực mà không thuộc trường hợp được loại trừ trách nhiệm quy định tại Điều 8 Hợp đồng này hoặc việc chấm dứt Hợp đồng không phải do lỗi của bên kia.

## **ĐIỀU 8. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN**

1. Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép như:

a) Các sự kiện tự nhiên như: thiên tai, động đất, bão, lũ, lụt, sóng thần, hỏa hoạn, dịch họa.

b) Các sự kiện xã hội như: bạo động, nổi loạn, đình công, cấm vận, chiến sự, phá hoại, bao vây, phong tỏa, bất cứ hành động chiến tranh nào hoặc hành động thù địch cộng đồng cho dù chiến tranh có được công bố hay không.

2. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên vi phạm nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản hoặc thư điện tử về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình cho Bên bị vi phạm trong thời gian 24 (hai mươi bốn) giờ. Thông báo phải nêu rõ cụ thể chi tiết cùng các tài liệu chứng minh về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện.

3. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng chỉ được miễn trách nhiệm kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng nếu gửi thông báo kịp thời trong thời gian quy định nêu trên. Nếu không gửi thông báo kịp thời trong thời gian nêu trên thì Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng chỉ được miễn trách nhiệm kể từ thời điểm Bên còn lại nhận được thông báo về sự kiện bất khả kháng của Bên bị ảnh hưởng.

4. Trong thời gian không thể thực hiện Hợp đồng do sự kiện bất khả kháng thì Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng vẫn tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ Hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

5. Bên vi phạm nghĩa vụ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt Hợp đồng theo quy định hiện hành của pháp luật khi cung cấp được chứng cứ chứng minh về sự kiện như: Văn bản xác nhận về sự kiện bất khả kháng được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc các tài liệu khác (nếu có).

## **ĐIỀU 9. SỬA ĐỔI HỢP ĐỒNG - TẠM NGỪNG THỰC HIỆN - CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng: bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp đồng sẽ chỉ có hiệu lực khi được sự thống nhất của các bên và thể hiện bằng văn bản.

2. Tạm ngừng thực hiện Hợp đồng:

Một trong các bên được tạm ngừng thực hiện Hợp đồng khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Khi xảy ra hành vi vi phạm mà các bên đã thoả thuận là điều kiện để tạm ngừng thực hiện Hợp đồng;

b) Khi một bên vi phạm nghĩa vụ cơ bản của Hợp đồng như: Chất lượng dịch vụ, quan điểm của hai Bên không thống nhất về các vấn đề phát sinh trong công việc dịch vụ làm ảnh hưởng đến Bên còn lại. Khi đó hai Bên phải bàn bạc và giải quyết theo hướng hai Bên cùng có lợi.

**3. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng:**

a) Hợp đồng hết hiệu lực và hai bên không gia hạn Hợp đồng;

b) Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn;

c) Một trong hai Bên ngừng kinh doanh, không có khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn, lâm vào tình trạng hoặc bị xem là mất khả năng thanh toán, có quyết định giải thể, phá sản. Trong trường hợp này Hợp đồng sẽ kết thúc bằng cách thức do các bên thỏa thuận và/hoặc phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành;

d) Sau khi hai bên hoàn thành tất cả nghĩa vụ theo Hợp đồng và ký Biên bản thanh lý Hợp đồng.

**4. Thanh lý Hợp đồng:**

a) Hai Bên tiến hành đối soát, kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ của mỗi bên theo Hợp đồng, làm cơ sở cho việc thanh lý Hợp đồng.

b) Trong vòng 30 (*ba mươi*) ngày làm việc sau khi hai Bên hoàn thành tất cả nghĩa vụ theo Hợp đồng, hai Bên phải ký Biên bản thanh lý Hợp đồng. Biên bản thanh lý Hợp đồng được lập thành 05 (*năm*) bản, Bên Mua giữ 04 (*bốn*) bản, Bên Bán giữ 01 (*một*) bản.

## **ĐIỀU 10. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

1. Hai bên cam kết nghiêm túc thực hiện các điều khoản đã quy định trong Hợp đồng, trong quá trình thực hiện nếu có các vấn đề phát sinh thì cùng nhau thương lượng, giải quyết theo nguyên tắc các bên cùng có lợi.

2. Khi phát sinh tranh chấp từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này các bên thống nhất lựa chọn khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để giải quyết tranh chấp.

## **ĐIỀU 11. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG**

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng này gồm ( ) trang, được lập thành 06 (*sáu*) bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau; Bên Bán giữ 02 (*hai*) bản, Bên Mua giữ 04 (*bốn*) bản để theo dõi và thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN**

**ĐẠI DIỆN BÊN MUA**